



què shuì

权税

noun · monopoly tax; government levy

Example Sentence

gǔ dài zhèng fǔ tōng guò què shuì lái kòng zhì mào yì
古代政府通过权税来控制贸易。

Ancient governments controlled trade
through monopoly taxes.

Trace each character, then write the word on your own.

权	权	权	权	权	权	权	权	权	权	权
权	权	权	权	权	权					

税	税	税	税	税	税	税	税	税	税	税
税	税	税	税							
